

PHIẾU TỔNG HỢP CHI TIÊU TRONG NGÀY TẠI TRƯỜNG TH GIA THỤY

Năm học 2025 - 2026

Thực đơn: Ngày 06 tháng 04 năm 2026

Bữa chính: Cá rô file chiên giòn

Đậu sốt cà chua

Giá đỗ, cà rốt xào

Canh mùng tơi nấu tôm nõn

Cơm dẻo thơm

Bữa phụ: Sữa chua Vinamilk

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên thực phẩm	Nhập trong ngày				Ghi chú
		ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	Gạo tẻ	kg	166	20,000	3,320,000	
2	Cá rô phi file	kg	87	105,000	9,135,000	
3	Đậu phụ	kg	96.5	25,000	2,412,500	
4	Cà chua	kg	21	30,000	630,000	
5	Giá đỗ, cà rốt	kg	90	25,000	2,250,000	
6	Mùng tơi	kg	41.5	25,000	1,037,500	
7	Hành lá	kg	1	45,000	45,000	
8	Thì là	kg	0.3	70,000	21,000	
9	Gừng, tỏi khô	kg	2	50,000	100,000	
10	Tôm nõn khô	kg	0.7	600,000	420,000	
11	Bột giòn	kg	6	45,000	270,000	
12	Bột xù	kg	22	45,000	990,000	
13	Dầu ăn	lít	70	60,000	4,200,000	
14	Mì chính	kg	2	70,000	140,000	
15	Hạt nêm	kg	3.5	60,000	210,000	
16	Nước mắm	lít	9	30,000	270,000	
17	Bột canh	gói	17	5,400	91,800	
18	Đường	kg	2	30,000	60,000	
19	VAT	suất	1,381	2,600	3,590,600	
20	Chất đốt	suất	1381	1,200	1,657,200	
21	N.lau sàn	lít	2	45,000	90,000	
22	N.rửa bát	lít	9	35,000	315,000	
23	Nhân công	công	1381	4,500	6,214,500	
24	Lãi dự kiến	đồng	1381	600	828,600	
25	Chi phí quản lý	đồng	1381	300	414,300	
26	Khấu hao	suất	1381	200	276,200	
27	Nước sạch	suất	1381	150	207,150	
28	Sữa chua Vinamilk	hộp	1381	4,000	5,524,000	
Tổng cộng					44,720,350	

Tổng số suất ăn của học sinh

1,381 suất

Đơn giá

35,000 suất

Số tiền ăn trong ngày

48,335,000 đồng

Số tiền dư của ngày hôm trước

3,783,000 đồng

Số tiền chi ăn trong ngày

44,720,350 đồng

Số tiền còn lại cuối ngày

7,397,650 đồng

Đại diện công ty Hoa Sữa

Đại diện nhà trường



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Vân



HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Thu Hằng